

BAN CHỈ ĐẠO PPP
Số: **161 /QĐ-BCĐPPP**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày **11** tháng **12** năm **2012**

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo
về đầu tư theo hình thức đối tác công – tư (PPP)

TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO VỀ ĐẦU TƯ THEO HÌNH THỨC
ĐỐI TÁC CÔNG – TƯ (PPP)

Căn cứ Quyết định số 34/2007/QĐ-TTg ngày 12 tháng 3 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế thành lập, tổ chức và hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành;

Căn cứ Quyết định số 1624/QĐ-TTg ngày 29 tháng 10 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ban Chỉ đạo về đầu tư theo hình thức đối tác công – tư (PPP);

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo về đầu tư theo hình thức đối tác công – tư (PPP).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Các Thành viên Ban Chỉ đạo, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng và các Ủy ban của Quốc hội;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Các thành viên Ban Chỉ đạo;
- VPCP: BTCN, các PCN, Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: Văn thư, BCĐPPP(3). **113**

TRƯỞNG BAN



PHÓ THỦ TƯỚNG
Hoàng Trung Hải

QUY CHẾ

Hoạt động của Ban chỉ đạo về đầu tư theo hình thức đối tác công – tư (PPP)

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 164 /QĐ-BCĐPPP ngày 11/12/2012 của
Trưởng Ban Chỉ đạo về đầu tư theo hình thức đối tác công – tư)*

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Ban Chỉ đạo về đầu tư theo hình thức đối tác công – tư (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo) là Tổ chức phối hợp liên ngành có chức năng giúp Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ nghiên cứu, chỉ đạo, điều hành, phối hợp giải quyết những công việc quan trọng, liên ngành trong quá trình triển khai thực hiện mô hình đầu tư theo hình thức đối tác công – tư (PPP).

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chỉ đạo được quy định tại Điều 2 Quyết định số 1624/QĐ-TTg ngày 29 tháng 10 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ, cụ thể:

1. Nghiên cứu, đề xuất với Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ phương hướng, kế hoạch, giải pháp chiến lược thực hiện hiệu quả mô hình PPP.
2. Giúp Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo, đôn đốc, điều phối hoạt động giữa các Bộ, ngành và địa phương trong việc thực hiện thí điểm mô hình PPP theo Quyết định số 71/2010/QĐ-TTg ngày 09/11/2010 của Thủ tướng Chính phủ.
3. Chỉ đạo các Bộ, ngành có liên quan xây dựng, hoàn thiện hệ thống văn bản pháp luật hướng dẫn việc triển khai thí điểm mô hình PPP; đồng thời xem xét, hoàn thiện quy định pháp luật nhằm thống nhất quản lý mô hình đầu tư có sự phối hợp giữa nhà nước và tư nhân hiện nay (PPP, BOT, BTO, BT...).
4. Chỉ đạo việc tổng kết, đánh giá và đề xuất xây dựng chính sách pháp luật về PPP (Nghị định, Luật) sau khi kết thúc giai đoạn thí điểm.

Chương II

PHƯƠNG THỨC HOẠT ĐỘNG CỦA BAN CHỈ ĐẠO

Điều 3. Phương thức hoạt động của Ban Chỉ đạo

1. Ban Chỉ đạo hoạt động theo cơ chế đề cao trách nhiệm của Trưởng ban.

2. Trưởng ban, các Phó Trưởng ban và các Ủy viên Ban Chỉ đạo làm việc theo chế độ kiêm nhiệm.

3. Các Phó Trưởng ban và Ủy viên Ban Chỉ đạo chịu trách nhiệm về tổ chức, phối hợp và triển khai thực hiện đầu tư theo mô hình PPP trong phạm vi Bộ, cơ quan mình quản lý, theo dõi với sự hỗ trợ của đơn vị làm đầu mối thực hiện các nhiệm vụ PPP tại cơ quan mình.

4. Ý kiến tham gia của các thành viên Ban chỉ đạo là ý kiến chính thức của cơ quan, tổ chức mà thành viên đó đang công tác.

5. Ban Chỉ đạo họp định kỳ 6 tháng một lần hoặc đột xuất theo yêu cầu của Trưởng ban. Bên cạnh hình thức họp trực tiếp để thảo luận, Ban Chỉ đạo có thể lấy ý kiến tham gia của các thành viên bằng văn bản.

6. Trưởng ban (hoặc Phó Trưởng ban được ủy quyền) là người chủ trì và kết luận tại các cuộc họp Ban Chỉ đạo; ký các văn bản của Ban Chỉ đạo gửi Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và các cơ quan có liên quan.

7. Trưởng họp không tham dự cuộc họp, thành viên Ban Chỉ đạo ủy quyền cho cán bộ có trách nhiệm dự họp thay và phải chịu trách nhiệm về ý kiến của người được ủy quyền.

8. Trưởng ban sử dụng con dấu của Thủ tướng Chính phủ; các Phó Trưởng ban và các Ủy viên Ban Chỉ đạo ký các văn bản theo nhiệm vụ được phân công hoặc ủy quyền và sử dụng con dấu của Bộ, cơ quan mình.

9. Ban Chỉ đạo sử dụng Tổ công tác liên ngành về PPP (sau khi được kiện toàn) là bộ phận giúp việc chung cho Ban Chỉ đạo.

Phó Trưởng ban thường trực, Bộ Trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quyết định về tổ chức và hoạt động của Tổ Công tác liên ngành về PPP. Tổ công tác liên ngành có các thành viên đại diện từ các Bộ, ngành, cơ quan là Thành viên Ban Chỉ đạo; do Thư ký Ban Chỉ đạo (quy định lại Điều 9 Quy chế này) làm Tổ trưởng.

10. Ban Chỉ đạo hoạt động kể từ ngày Thủ tướng Chính phủ ký Quyết định thành lập (ngày 29 tháng 10 năm 2012) và tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

Điều 4. Chế độ thông tin, báo cáo

Ban Chỉ đạo có trách nhiệm báo cáo định kỳ 6 tháng hoặc đột xuất theo yêu cầu của Thủ tướng Chính phủ về tình hình hoạt động của Ban chỉ đạo.

Điều 5. Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo

Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo được bố trí trong dự toán ngân sách hàng năm của Bộ Kế hoạch và Đầu tư. Việc thanh toán, quyết toán kinh phí thực hiện theo quy định hiện hành.

Chương III

NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA CÁC THÀNH VIÊN BAN CHỈ ĐẠO

Điều 6. Nhiệm vụ, quyền hạn của Trưởng ban

1. Chịu trách nhiệm trước Thủ tướng Chính phủ về các nhiệm vụ và các mặt công tác, hoạt động của Ban Chỉ đạo.

2. Chỉ đạo tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo.

3. Điều hành, phân công, chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc các thành viên Ban Chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ được giao; thông qua kế hoạch công tác; chủ trì các phiên họp của Ban Chỉ đạo.

Trưởng ban triệu tập và chủ trì các phiên họp thường kỳ 6 tháng một lần và các phiên họp bất thường theo yêu cầu của tình hình thực tế. Trưởng ban có thể ủy quyền cho các Phó Trưởng ban chủ trì các phiên họp.

4. Ban hành, sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo; bổ sung, thay thế thành viên khi cần thiết.

Điều 7. Nhiệm vụ, quyền hạn của các Phó Trưởng ban

1. Chịu trách nhiệm trước Trưởng ban về các nhiệm vụ được phân công.

2. Thay mặt Trưởng ban giải quyết công việc khi được ủy quyền, bảo đảm đúng chức năng, nhiệm vụ, đúng Quy chế, có hiệu quả.

3. Ký các văn bản điều hành hoạt động của Ban Chỉ đạo và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, giám sát việc thực hiện chương trình hành động, kế hoạch công tác của Ban Chỉ đạo khi được Trưởng ban ủy quyền.

4. Triệu tập và chủ trì các cuộc họp với lãnh đạo các Bộ, ngành và địa phương để lấy ý kiến về các cơ chế, chính sách hỗ trợ thực hiện đầu tư PPP theo nhiệm vụ, quyền hạn được phân công.

5. Yêu cầu các Bộ, ngành báo cáo định kỳ hoặc đột xuất về tình hình, kết quả và những kiến nghị trong việc thực hiện chương trình hành động, kế hoạch công tác của Ban Chỉ đạo.

6. Đối với Phó Trưởng ban thường trực là Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư ngoài các nhiệm vụ được quy định tại Điều 6 Quy chế này còn phải đảm bảo trách nhiệm chủ trì triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo quy định tại Điều 47 Quyết định số 71/2010/QĐ-TTg và chịu trách nhiệm giải quyết các công việc của Ban chỉ đạo khi được Trưởng ban ủy quyền.

Tập hợp ý kiến các thành viên, chủ trì xây dựng các kế hoạch thực hiện thí điểm PPP; báo cáo kế hoạch công tác 6 tháng và hàng năm của Ban Chỉ đạo với Trưởng ban để thông qua, làm cơ sở quản lý, điều hành hoạt động của Ban Chỉ đạo và của từng thành viên.

7. Đối với Phó Trưởng ban là Thứ trưởng Bộ Tài chính ngoài các nhiệm vụ được quy định tại Điều 6 Quy chế này còn phải đảm bảo trách nhiệm chủ trì triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo quy định tại Điều 48 Quyết định số 71/2010/QĐ-TTg và chịu trách nhiệm giải quyết các công việc của Ban Chỉ đạo khi được ủy quyền.

Điều 8. Nhiệm vụ, quyền hạn của các Ủy viên Ban Chỉ đạo

1. Nhiệm vụ chung:

a) Chịu trách nhiệm trước Trưởng ban về các nhiệm vụ được phân công.

b) Tham gia đầy đủ các cuộc họp và chương trình công tác của Ban Chỉ đạo; chuẩn bị đóng góp ý kiến về các vấn đề trong chương trình họp Ban Chỉ đạo. Trường hợp không tham dự phiên họp thì phải báo cáo Trưởng ban hoặc các Phó Trưởng ban và ủy quyền cho người có trách nhiệm dự họp thay.

c) Tham mưu giúp Trưởng ban đôn đốc, triển khai kế hoạch thực hiện đầu tư theo mô hình PPP tại Bộ, ngành hoặc cơ quan mình. Thực hiện nhiệm vụ, kế hoạch công tác của Ban Chỉ đạo, ý kiến chỉ đạo, kết luận của Trưởng ban về lĩnh vực do mình phụ trách.

d) Báo cáo và chịu trách nhiệm về kết quả triển khai, thực hiện đầu tư theo mô hình PPP của Bộ, ngành hoặc cơ quan mình được phân công theo dõi, quản lý và các vấn đề khác được giao quy định tại Quy chế này.

đ) Báo cáo kịp thời công việc và ý kiến kết luận của Ban Chỉ đạo với Thủ trưởng cơ quan mình về các công việc thuộc lĩnh vực phụ trách; đề xuất, kiến nghị với Ban Chỉ đạo các chủ trương, giải pháp, cơ chế, chính sách để triển khai thực hiện Quyết định số 71/2010/QĐ-TTg.

2. Nhiệm vụ cụ thể:

a) Đối với Ủy viên Ban Chỉ đạo là Lãnh đạo các cơ quan có dự án thí điểm đầu tư theo mô hình PPP còn phải đảm đương trách nhiệm là đầu mối kết nối việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao theo quy định tại Điều 51 Quyết định số 71/2010/QĐ-TTg.

b) Đối với Ủy viên Ban Chỉ đạo là Thứ trưởng Bộ Tư pháp còn phải đảm đương trách nhiệm là đầu mối kết nối việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao theo quy định tại Điều 49 Quyết định số 71/2010/QĐ-TTg.

c) Đối với Ủy viên Ban Chỉ đạo là đại diện Ngân hàng Nhà nước còn phải đảm đương trách nhiệm là đầu mối kết nối việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao theo quy định tại Điều 50 Quyết định số 71/2010/QĐ-TTg.

Điều 9. Thư ký Ban Chỉ đạo:

Thư ký Ban Chỉ đạo là Cục trưởng Cục Quản lý đấu thầu, Bộ Kế hoạch và Đầu tư. Thư ký Ban Chỉ đạo có các nhiệm vụ sau đây:

1. Dự thảo, xây dựng chương trình công tác năm, nội dung các phiên họp của Ban Chỉ đạo và chuẩn bị các báo cáo về hoạt động của Ban Chỉ đạo, trình Trưởng ban phê duyệt;

2. Giúp Trưởng ban đôn đốc các Bộ, ngành chuẩn bị báo cáo về những vấn đề liên quan theo yêu cầu của Trưởng ban; gửi tài liệu cần thiết cho các thành viên Ban Chỉ đạo;

3. Giúp Trưởng ban đôn đốc các Ủy viên Ban Chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ quy định tại Quy chế này và nhiệm vụ khác của Trưởng ban giao.

4. Tổng hợp các báo cáo theo quy định của Ban Chỉ đạo tại Quy chế này để báo cáo Trưởng ban, các Phó Trưởng ban và gửi các Ủy viên Ban Chỉ đạo; Thông tin đầy đủ, kịp thời đến các Ủy viên về chương trình, kế hoạch, ý kiến kết luận của Trưởng ban và các hoạt động khác của Ban Chỉ đạo;

5. Điều phối, tổ chức các hoạt động của Tổ công tác liên ngành về PPP và chịu trách nhiệm trước Phó Trưởng ban thường trực Ban Chỉ đạo về kết quả làm việc của Tổ công tác./.



TRƯỞNG BAN

PHÓ THỦ TƯỚNG
Hoàng Trung Hải